

TRUYỆN NGẮN TRƯỚC MÙA MƯA BÃO CỦA TRẦN NHUẬN MINH DƯỚI GÓC NHÌN TỰ SỰ HỌC

Nguyễn Thị Ngọc Lương^{1*}

¹Khoa Sư phạm, Trường Đại học Hạ Long

* Email: nguyenthingochuong@daihochalong.edu.vn

Ngày nhận bài: 01/08/2023

Ngày nhận bài sửa sau phản biện: 16/10/2023

Ngày chấp nhận đăng: 26/10/2023

TÓM TẮT

Trần Nhuận Minh là một tác giả để lại nhiều dấu ấn trong văn học Việt Nam nói chung, văn thơ Quảng Ninh nói riêng. Lấy cảm hứng từ người thợ mỏ ở vùng than Quảng Ninh, Trần Nhuận Minh đã góp phần làm phong phú hơn cho nền văn học địa phương với tư cách một nhà thơ, nhà văn vùng mỏ, trong đó phải kể đến cuốn truyện đầu tay *Trước mùa mưa bão*. Qua điểm nhìn trần thuật của nhân vật đũa chấu xưng “tôi”, câu chuyện xoay quanh một gia đình họ Kiều có sáu thành viên với truyền thống ba đời làm mỏ đang cùng nhau tìm cách chế tạo máy phà bơm trước mùa mưa bão để khai thác than sâu ở dưới mực nước biển. Bằng tình yêu dành cho người công nhân mỏ cùng tài năng sáng tạo của một nhà văn, Trần Nhuận Minh đã mang đến cho bạn đọc nói chung, trẻ em nói riêng một tác phẩm hấp dẫn, thú vị từ đề tài, nhân vật đến thời gian nghệ thuật, biện pháp tu từ nghệ thuật.

Từ khóa: đề tài người thợ mỏ, Trần Nhuận Minh, *Trước mùa mưa bão*, văn hóa Quảng Ninh, văn học Quảng Ninh.

TRAN NHUAN MINH'S NOVELETTE “TRUOC MUA MUA BAO” FROM A NARRATIVE PERSPECTIVE

ABSTRACT

Author Tran Nhuân Minh made significant contributions to Quang Ninh's poetry in particular as well as Vietnamese literature in general. Tran Nhuân Minh, a poet and writer in the mining region, has enriched local literature, especially his first novel “*Truoc Mua Mua Bao*” (Before the Storm Season), by drawing inspiration from the miners in the Quang Ninh coal region. From the perspective of the “I” character in the narrative, the story follows the six-member Kieu family, who have a three-generation mining heritage, as they collaborate to construct a ferry pump ahead of the stormy season for deep coal mining beneath the sea. Tran Nhuân Minh has given readers in general and kids, in particular, an appealing and fascinating work that ranges from topic, and character, to artistic time, and artistic rhetoric thanks to his love for mine workers and his creative writing talent.

Keywords: miner theme, Quang Ninh's culture, Quang Ninh's literature, Tran Nhuân Minh, *Truoc mua mua bao*.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trần Nhuận Minh vốn không phải cái tên xa lạ với bạn đọc yêu thơ. Không chỉ được biết đến là anh trai của nhà thơ Trần Đăng Khoa, Trần Nhuận Minh cũng là một nhà thơ để lại nhiều dấu ấn trong giới thơ ca Việt Nam nói chung, đặc biệt thơ văn Quảng Ninh nói riêng. Bên cạnh sáng tác thơ ca, ông còn tham gia nhiều lĩnh vực khác như giáo dục, làm báo, nghiên cứu phê bình hay viết văn. Với văn xuôi, đến nay, ông đã cho xuất bản 3 tập: *Trước mùa mưa bão* (1980), *Hòn đảo phía chân trời* (2000) và *Truyện chọn lọc cho thiếu nhi* (2002). Một trong những tác phẩm văn xuôi thành công nhất của ông chính là *Trước mùa mưa bão*. Đây là cuốn truyện đầu tay, được viết năm 1977 và in lần đầu năm 1980. Lấy cảm hứng từ người thợ mỏ ở vùng than Quảng Ninh, Trần Nhuận Minh đã góp phần làm phong phú hơn cho văn học địa phương cùng với các tên tuổi khác như Võ Huy Tâm, Lê Phương, Võ Khắc Nghiêm, Tô Ngọc Hiến,... Theo lời tác giả kể lại, ngay sau khi sáng tác xong, ông đã nộp bản thảo tham dự cuộc thi sáng tác văn học cho thiếu nhi năm 1976 – 1979 do Ủy ban Thiếu niên Nhi đồng Trung ương và Hội Nhà văn Việt Nam phối hợp tổ chức và đạt giải Nhất trong cuộc thi này. Sau đó tác phẩm còn đạt giải A của Nhà xuất bản Kim Đồng cho tác phẩm xuất sắc (1979 – 1980). Ngoài ra, truyện vừa *Trước mùa mưa bão* của Trần Nhuận Minh cũng đã được dịch, in và phát hành qua bảy thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc, Tây Ban Nha, Campuchia và Lào. Hai trích đoạn trong cuốn truyện này còn được đưa vào sách giáo khoa tiểu học Tiếng Việt lớp 3 và lớp 4 (Chương trình giáo dục 2006). Lí giải cho những thành công của tác giả cũng như tác phẩm *Trước mùa mưa bão*, Tuấn Ngọc & Đức Dương (2023) đã chỉ ra “Nhà thơ Trần Nhuận Minh sâu sắc về lịch sử, thấu hiểu nhân gian và đặc biệt là con người vùng mỏ, từ khi hình thành đất Quảng Ninh, rồi đi qua chiến tranh cho đến bây giờ là một vùng đất du lịch phát triển, một địa danh mà ai đến Việt Nam cũng phải ghé thăm”. Bên cạnh đó, nghệ thuật tự sự cũng đóng góp rất lớn vào thành công cho tác phẩm, góp phần khẳng định tài năng sáng tạo của nhà văn.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Phương pháp tiếp cận tự sự học: bài viết tập trung nghiên cứu cấu trúc của một văn bản tự sự (truyện vừa) và các vấn đề liên quan như: cốt truyện, người kể chuyện, điểm nhìn trần thuật, không thời gian, giọng điệu trần thuật,... nhằm đưa ra một cách đọc và nghiên cứu tác phẩm *Trước mùa mưa bão* của tác giả Trần Nhuận Minh.

3. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

3.1. Từ tình yêu với mảnh đất quê hương thứ hai

Nhà văn Trần Nhuận Minh sinh năm 1944 ở huyện Nam Sách tỉnh Hải Dương. Từ năm 1960 – 1962, ông học Trung học sư phạm Hải Dương sau đó về dạy học ở cấp II khu mỏ Hồng Quảng, sau là tỉnh Quảng Ninh (1962 – 1969). Từ năm 1962 đến khi về hưu năm 2005, ông công tác tại Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Quảng Ninh, đi học khoa Ngữ văn Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội, từng làm Bí thư Đảng đoàn văn nghệ, Chủ tịch Hội, tổng biên tập báo Hạ Long, chi hội trưởng chi hội Nhà văn Việt Nam tỉnh Quảng Ninh,... Ông tham gia nhiều hoạt động sáng tác, làm báo và từ đó đến nay vẫn gắn bó cuộc sống, công việc của mình với mảnh đất Quảng Ninh mà ông yêu như máu thịt này. Vùng mỏ hẳn phải để thương để nhớ cho tác giả nhiều lắm nên mới trở thành đề tài quen thuộc trong những vần thơ, những câu chuyện đầu tay của ông. Để viết được về họ, ông đã có thời gian phải thường xuyên đi về, ăn ở, làm việc trong các mỏ than ở Quảng Ninh. Theo chính lời tác giả, cuốn truyện vừa *Trước mùa mưa bão* đã được ông viết “liền một hơi như lên đồng” vồn vện trong 13 ngày (từ 22/10 đến 3/11 năm 1977) tại mỏ than Cọc Sáu, thị xã Cẩm Phả (Quảng Ninh).

Cuốn truyện được ra đời trong một hoàn cảnh ngẫu nhiên. Theo lời kể của Yên Khương (2009), nhân chuyến đi thực tế vùng mỏ vào năm 1977, chị Trần Tuyết Minh, bấy giờ đang là biên tập viên văn xuôi nhà xuất bản Kim Đồng có ghé thăm tư gia của ông tại thị xã Hòn Gai, thành phố Hạ Long. Được tiếp xúc với nhà văn, chị thấy ông giống như một thợ mỏ thực thụ, gắn bó và giàu am hiểu

về công việc của những con người vùng than nên đã động viên ông viết một câu chuyện cho thiếu nhi. Chính câu nói của chị Minh: “Anh không viết thì còn ai vào đây nữa. Anh phải viết một câu chuyện cho các em.” đã thôi thúc ông sáng tác liền một mạch tác phẩm này.

3.2. ... đến lao động sáng tạo của nhà văn chuyên cần

Trong một cuộc phỏng vấn, khi bàn về vai trò của đề tài đối với người cầm bút, nhà văn Trần Nhuận Minh cho rằng, đề tài ở một mức độ nào đó là quan trọng, vì nó nói lên sự quan tâm của người viết rằng tại sao họ chọn đề tài ấy để bộc lộ những vấn đề nhân sinh hay triết học của mình. Nhưng cuối cùng, việc viết như thế nào mới là vấn đề quyết định. Vì đề tài là của chung còn cách viết thì mang tính cá nhân. Nên việc tìm ra cách viết chính là khám phá bí ẩn của sáng tạo. Ông chia sẻ “Chọn đề tài là xác định một thái độ sống. Thứ hai, đề tài ấy được xử lý như thế nào – điều ấy phụ thuộc tài năng, còn xử lý đến mức độ nào khi mà nó vừa là hiện thực, vừa là hư ảo, vừa là đời sống con người, vừa là tâm tư vui buồn của con người nhưng nó lại phản ánh cái cốt lõi của hiện thực mang màu sắc tâm linh. Đó là mức độ thứ ba.” (Anh Thư, 2022). Quả thật, đề tài người công nhân mỏ vốn không xa lạ với văn học Quảng Ninh càng không phải sở hữu cá nhân của Trần Nhuận Minh. Trước đó, tác giả Võ Huy Tâm cùng tiểu thuyết *Vùng mỏ* chính là người mở đường cho mảng đề tài này (Hoàng Thị Thu Giang, 2022). Nhưng một loạt các tiểu thuyết, truyện ngắn, kí sự, kịch sân khấu và thơ sau này, đặc biệt vào “thời kì chống Mĩ và xây dựng đất nước, hình tượng người thợ mỏ mới tiếp tục được khai thác đa chiều, phong phú và sâu sắc hơn, mang tính thời sự nóng hổi hơn” với các tác giả như Lê Phương, Võ Khắc Nghiêm, Tô Ngọc Hiến,... và Trần Nhuận Minh. Tác giả Trần Nhuận Minh có rất nhiều tập thơ văn viết về người thợ mỏ, trong đó phải kể đến tập thơ *Ám điệu một vùng đất* và cuốn truyện vừa *Trước mùa mưa bão*. Ông còn được đồng nghiệp và một số nhà phê bình nghiên cứu văn học lúc bấy giờ ưu ái đặt danh hiệu “nhà thơ của giai cấp công nhân”. Vậy điều gì đã làm nên sức hút cho nhân vật người thợ mỏ trong cuốn truyện *Trước mùa mưa bão* của Trần Nhuận Minh?

3.2.1. Về người kể chuyện và điểm nhìn trần thuật

Người kể chuyện trong tác phẩm tự sự là nhân vật mang tính chức năng, nó tổ chức kết cấu tác phẩm thông qua các tuyến nhân vật và sự kiện. Ngoài ra, người kể chuyện còn có chức năng dẫn dắt người đọc tiếp cận thế giới nghệ thuật cũng như thay mặt nhà văn trình bày quan điểm về cuộc sống và nghệ thuật. Người kể chuyện có thể hóa thân vào các ngôi kể khác nhau. Trong truyện ngắn *Trước mùa mưa bão*, vì là tác phẩm viết cho thiếu nhi nên câu chuyện được kể thông qua một cậu bé lớp bảy tên Tịnh dưới điểm nhìn trần thuật của ngôi thứ nhất xưng “tôi”. Với ngôi kể chủ quan hóa, người kể chuyện có thể trực tiếp tham gia vào các sự kiện diễn biến của câu chuyện. Câu chuyện xoay quanh gia đình Tịnh với sáu thành viên có truyền thống ba đời làm mỏ. Ông là Kiều Quang Tịnh làm thợ gò hàn giỏi của mỏ, bậc 7/7 nay đã về hưu; bố Kiều Quang Tính là phó giám đốc, trực tiếp phụ trách toàn bộ công trường khai thác than, kiêm quản đốc công trường xúc; mẹ làm tổ trưởng tổ sửa đường; anh trai Kiều Quang Tĩnh làm công nhân lái xe bò tốt trên công trường của bố và chị dâu của cậu làm công nhân vẩy đầu đường cho các xe chở đất. Ngoài ra, câu chuyện còn đan cài thêm các nhân vật khác trong các mối quan hệ bạn bè, đồng nghiệp với gia đình họ Kiều như Cường – bạn học của nhân vật “tôi”, bố Cường là ông Tư Máy xúc – bạn bố Tính, ông Tư Đặc – bạn ông Tịnh, anh kĩ sư trưởng – bạn anh Tĩnh, bác thứ trưởng, anh giám đốc, các chuyên gia, kĩ sư trẻ, bố con chị Thủy – thợ hàn giỏi trong xưởng,... Sợi dây liên kết các nhân vật, tạo mạch ngầm cho câu chuyện chảy trôi chính là khát khao sáng tạo và chinh phục thiên nhiên nhằm chế tạo ra một cái máy phà bơm có sức bơm lên đến năm bảy chục mét trước mùa mưa bão để có thể khai thác hàng chục triệu tấn than lộ thiên ở sâu dưới mực nước biển. Đó cũng là tình yêu, trách nhiệm với công việc và sự nghiệp phát triển ngành than của những người công nhân mỏ. Với dung lượng khoảng 100 trang in, câu chuyện nhỏ chan chứa tình yêu nghề, yêu người, yêu quê hương máu thịt đã đem đến nhiều rung cảm cho bạn đọc.

3.2.2. Về nhân vật

Có thể thấy, các nhân vật trong truyện phần lớn đều dựa trên các nguyên mẫu đời thường, là những công nhân tiêu biểu của vùng mỏ than Cọc Sáu. Giám đốc mỏ Vũ Xuân Hải lấy nguyên mẫu từ bác Nguyễn Duyệt – Giám đốc mỏ Cọc Sáu. Phó Giám đốc Kiều Quang Tĩnh trong câu chuyện được viết dựa trên nguyên mẫu là bác Nguyễn Viết Hòe – Phó Giám đốc mỏ Cọc Sáu. Nhân vật Cường là mượn tên của Võ Bá Cường – anh thợ điện ở Cọc Sáu, trạm điện nơi anh làm việc cũng được nhà văn mô tả lại trong tác phẩm. Nhân vật ông Tư Máy xúc mượn từ hình ảnh người anh hùng lao động của mỏ Cọc Sáu là Vũ Xuân Thủy. Ngoài ra còn có các cán bộ phiên dịch cho chuyên gia Liên Xô, nhà thơ công nhân,... Đặc biệt, theo chính lời Trần Nhuận Minh kể lại, nguyên mẫu của nhân vật “ông tôi” trong câu chuyện chính là bố vợ của tác giả “Ông tôi là hình ảnh có thật của bố vợ tôi. Ông là thợ gò hàn tốt bậc, từ thời Tây. Những kỉ niệm mà tôi có về ông, từ đi đứng, ăn mặc, nói và làm, vóc dáng, tính cách, kể cả nỗi đau thầm kín trong gia đình và cách hành xử vô cùng cao cả của ông... tôi đều đã viết rất cụ thể trong tác phẩm.” (Yên Khương, 2009). Bằng sự nhạy bén, tinh tế của một nhà văn hòa quyện cùng tình yêu của một người con dành cho gia đình và quê hương thứ hai, tác giả Trần Nhuận Minh đã quan sát rất tỉ mỉ, cận kề từng dáng hình, thói quen, sở thích, sở trường của các nguyên mẫu để lấp đầy khoảng trống cho các nhân vật của mình. Mỗi nhân vật đều có những nét riêng độc đáo. Ông Tư Đặc – thợ nổ mìn giỏi thời Tây – được miêu tả với “gương mặt dài, dưới cằm có một sợi râu duy nhất, trắng như cước, hàng lông mày thưa, bạc phếch”, đôi bàn tay thon dài, nhanh thoăn thoắt và đặc biệt có đôi mắt đã bị bọn mặt thám Pháp chọc mù, sau phải chuyển sang nghề hoạn lợn. Ông Tư Máy xúc – thợ lái máy xúc nổi tiếng của mỏ – có sức khỏe hơn người, mọi động tác khi làm việc của ông “bao giờ cũng chính xác, linh hoạt, khoan thai, không có động tác thừa” (Trần Nhuận Minh, 2020, tr 56). Chú kĩ sư trưởng Nguyễn Tùng Linh được tác giả mượn tên của nhà thơ

công nhân Nguyễn Tùng Linh ngoài đời ở mỏ than Cọc Sáu. Nhưng giọng nói và cử chỉ thì được tác giả mô tả theo những gì mà ông quan sát được ở cán bộ phiên dịch cho chuyên gia Liên Xô ở mỏ than Cọc Sáu tên Hồ Linh, đặc biệt là chi tiết thích bắt tay khi nói chuyện và có kiểu chào giống tư thế chào của đội viên Đội Thiếu niên Tiền phong...

Nhưng ấn tượng nhất có lẽ là nhân vật “ông tôi”. Câu chuyện kể về ba thế hệ công nhân gắn với nghề mỏ, từ thế hệ các ông thợ già như ông Kiều Quang Tĩnh và ông Tư Đặc, đến thế hệ cha chú như ông Tư máy xúc, ông Kiều Quang Tĩnh và thế hệ con cháu như anh Kiều Quang Tĩnh, Nguyễn Tùng Linh và tương lai chính là nhân vật Tĩnh và Cường. Với giọng điệu trần thuật đầy ngưỡng mộ, tự hào của đứa cháu nội, hình ảnh “ông tôi” hiện lên trên trang sách thật sống động. Theo lời kể của đứa cháu nội, ông tên Kiều Quang Tĩnh, thợ gò hàn bậc bảy đã về hưu được hai năm nay nhưng vẫn còn khỏe mạnh. Ngoại hình ông “cao to, tảng ngực nâu sẫm, vạm vỡ”, “cặp lông mày rậm hay động đậy” và “đôi bàn tay cứng, ram ráp đầy những nốt sần” (Trần Nhuận Minh, 2020, tr 35). Thói quen hằng ngày của ông là đội mũ lá, đưa tay vuốt mũi mỗi khi chuẩn bị quát tháo, hay nói to, cười khà khà và thỉnh thoảng đệm các tiếng “e hèm”, “nghe không lọt lỗ tai được”,... trong khi nói chuyện. Cuối tác phẩm, sự ra đi của nhân vật “ông tôi” một mặt gây ra nỗi tiếc thương cho gia đình, đồng nghiệp của mỏ than Cọc Sáu, mặt khác là minh chứng cho sự phấn đấu nỗ lực không ngừng nghỉ của người công nhân già để trở thành “một người thợ thực sự – người đã đổ đến giọt mồ hôi cuối cùng cho sự nghiệp của giai cấp công nhân”. Tinh thần trách nhiệm và ý thức học hỏi liên tục của ông chắc chắn sẽ trở thành ngọn lửa soi đường cho các thế hệ con cháu mai sau.

Như vậy, bằng lời văn dung dị, chân phương mà tinh tường, chất lọc kết hợp với khả năng quan sát tỉ mỉ, ghi chép công phu, hàng loạt bức chân dung người thợ mỏ trong tác phẩm *Trước mùa mưa bão* đã hiện lên thật sinh động và giàu sức hút. Mỗi người mỗi vẻ nhưng tất cả đều mang một nét đẹp trong

trèo, khỏe khoắn, đầy nhiệt huyết của người lao động ở vùng than Quảng Ninh. Nói như nhà văn Ma Văn Kháng, “Chuyện nói về sản xuất than mà nhân vật không bị vùi lấp trong than, đất” (Trần Nhuận Minh, 2020).

3.2.3. Về không gian, thời gian nghệ thuật

Trong *Từ điển thuật ngữ văn học*, thời gian nghệ thuật được hiểu là “hình thức nội tại của hình tượng nghệ thuật thể hiện tính chỉnh thể của nó. Cũng như không gian nghệ thuật, sự miêu tả, trần thuật trong văn học bao giờ cũng xuất phát từ một điểm nhìn nhất định trong thời gian. Và cái được trần thuật bao giờ cũng diễn ra trong thời gian, được biết qua thời gian trần thuật”. Còn không gian nghệ thuật “là hình thức bên trong của hình tượng nghệ thuật thể hiện tính chỉnh thể của nó. Sự miêu tả, trần thuật trong nghệ thuật bao giờ cũng xuất phát từ một điểm nhìn diễn ra trong trường nhìn nhất định... Không gian nghệ thuật chẳng những cho thấy cấu trúc nội tại của tác phẩm văn học, các ngôn ngữ tượng trưng, mà còn cho thấy quan niệm về thế giới, chiều sâu cảm thụ của tác giả hay một giai đoạn văn học” (Lê Bá Hán và cs., 2009).

Trước mùa mưa bão trước hết là câu chuyện về tình yêu của những người con đất mỏ dành cho công trường nơi mình làm việc; cũng là tình yêu của tác giả, một người con gắn bó với vùng mỏ Quảng Ninh. Với mảnh đất mà ông coi như máu thịt, tình yêu lại càng được thăng hoa hơn trong hoạt động lao động sáng tạo nghệ thuật miệt mài của nhà văn. Bên cạnh đề tài, nhân vật thì thời gian trong tác phẩm cũng là một nét nghệ thuật đáng chú ý. Trải dọc gần trăm trang sách, các sự kiện, câu chuyện xoay quanh các nhân vật đều được đặt trong bối cảnh không – thời gian rõ rệt. Không gian trong câu chuyện là không gian thực tồn tại trong cuộc sống đời thường của cậu bé Tịnh. Phần lớn là không gian ở công trường than, nơi có ông, bố mẹ, anh chị và rất nhiều đồng nghiệp của họ đang làm việc. Có lẽ bởi vì cuộc sống của những người công nhân mỏ diễn ra ở công trường còn nhiều hơn ở nhà. Tuy nhiên, xen kẽ một vài chương là không gian sinh hoạt tại nhà của gia đình Tịnh, qua những bữa ăn hay những buổi tối cậu bé chờ mọi người đi làm về.

Không gian gia đình dù không xuất hiện nhiều nhưng lại là điểm nhấn về sự ấm cúng, sẻ chia.

Thời gian trong câu chuyện, ngoài các mốc thời gian tự nhiên gắn với giờ, ngày, tháng, năm cụ thể thì phần lớn các sự kiện trong tác phẩm được bắt đầu bằng khoảng thời gian không xác định trong quá khứ như: “một hôm”, “hôm ấy”, “đêm ấy”, “một buổi sáng”, “một lần”, “một tối”, “vào một buổi trưa”,... Bằng cách này, nó đã hướng người đọc tập trung vào các sự kiện, kỉ niệm mà nhân vật tôi nhớ và kể lại. Hơn nữa, cũng có khi nhà văn dụng ý kết hợp một thời điểm trong ngày với từ ngữ chỉ thời tiết khắc nghiệt như: “những sáng mưa xối”, “những trưa nắng lửa”, “những chiều gió bắc thổi ngang trời”, “những đêm sương muối”,... (Trần Nhuận Minh, 2020, tr 80-81) để tạo ra những khoảng thời gian đặc biệt nhằm khắc sâu trong tâm trí bạn đọc nỗi vất vả của người thợ mỏ.

3.2.4. Về ngôn ngữ và giọng điệu trần thuật

Ngôn ngữ trần thuật là một trong những yếu tố thể hiện cá tính sáng tạo, phong cách, tài năng của người sáng tác. Nó là sự tác động qua lại phức tạp giữa tiếng nói tác giả, người kể chuyện và nhân vật, giữa ngôn ngữ miêu tả và ngôn ngữ được miêu tả. Trong tác phẩm *Trước mùa mưa bão*, ngôn ngữ đối thoại của các nhân vật đậm chất thông tục dân dã của đời sống người công nhân mỏ, được hạn chế tối đa lời dẫn thoại của người kể chuyện. Nó giúp cho bạn đọc cảm thấy như chỉ có các nhân vật đang nói chuyện với nhau và chỉ có nhân vật với độc giả. Ngôn ngữ miêu tả trong câu chuyện cũng rất độc đáo. Từ những trang văn tả người đến những đoạn tả thiên nhiên. Trong tác phẩm *Trước mùa mưa bão*, thiên nhiên dù không được miêu tả nhiều nhưng lần nào xuất hiện cũng khiến người đọc sững sờ. Như cơn mưa đầu tiên của mùa hạ, nó đến sớm đột ngột không báo trước vào một đêm chủ nhật, mưa to “như tát, như té. Nước ràn rạt trên mái nhà. Nước ừng ực chảy xuống cống ngầm... Một tia chớp xanh lè, ráo hoảnh, chạy vụt qua trước nhà, như làn roi quất... Và sấm. Sấm dội lên như tiếng bom. Sấm lông lộn trên bầu trời, sôi sùng sục” (Trần Nhuận Minh, 2020, tr 45-46). Cơn mưa

dữ dội chẳng phải đến để làm dịu đi cái nóng oi ả của mùa hè mà càng khiến những người thợ mỏ trên công trường thêm khó khăn khi phải vật lộn, chiến đấu để đưa máy xúc lên cao. Còn đây là hình ảnh dòng nước sau khi cơn mưa đã ngớt “Nước vẫn ừng ục chảy xuống cống ngầm. Nước trên tầng cao ào ào đổ xuống bãi thái. Mặt bãi rất rộng, nước đọng từng vũng, đen kịt màu than. Con đường trũng vết chân người, vắt chéo, trắng nhờ nhờ, nước chảy thành dòng, xéo lên lồm bồm. Nhái nhảy loạn xạ. Những con gì không rõ, kêu kẹc kẹc, kẹc kẹc...” (Trần Nhuận Minh, 2020, tr 50-51). Trong cuộc chiến chinh phục tự nhiên này, hình ảnh những người thợ mỏ lấm láp trong bùn đất ngập ngụa, lội lóp ngóp trong bùn hay nặng nề, khó nhọc lái máy xúc từ lòng moong bị ngập nước đi lên lại thật bi tráng. Chẳng hiểu cái sức thù công của con người đã từng tỏ ra bất lực trước sức lực bằng ba nghìn người của nước mà vì một sức mạnh “vô hình”, “điên hùng” nào lại có thể khiến họ vượt qua đêm mưa xối xả để bảo vệ công trường như bảo vệ chính sự sống của mình như vậy.

Cũng đôi khi thiên nhiên trong tác phẩm lại mang vẻ thơ mộng và huyền ảo. Như cảnh một đêm trăng tháng Tư “Trời trong mát. Mây trắng mỏng tang bay từ biển vào, lang thang trên đầu. Mây trời xanh nhạt. Mảnh trăng cong như một cái xương mang cá, ai vút lên vòm trời” (Trần Nhuận Minh, 2020, tr 79) hoặc trầm tĩnh với “những cảnh thông, nồn nhú lên như nền. Hàng ngàn cây thông đã thấp lên hàng vạn ngọn nền” (Trần Nhuận Minh, 2020, tr 106) nơi “ông tôi” yên nghỉ. Như vậy, tác giả đã cảm nhận thiên nhiên bằng tất cả các giác quan của mình từ thị giác, thính giác đến xúc giác và vận dụng rất nhiều tính từ, từ láy tượng thanh để tạo ra những trang văn miêu tả thiên nhiên đầy sống động.

Một trong những đóng góp không hề nhỏ cho việc tạo dựng thành công chân dung các nhân vật và bối cảnh thiên nhiên cho câu chuyện, đó là biện pháp so sánh liên tưởng thú vị. Xuất phát từ góc nhìn của một cậu bé lớp bảy, sự phản ánh đời sống người lao động mỏ trong câu chuyện thật dí dỏm và thú vị. Thật không khó để tìm ra những trang văn

miêu tả sử dụng nghệ thuật so sánh trong *Trước mùa mưa bão*. Như trong một lần vào công trường làm việc của bố, cậu bé Tịnh đã thấy “Dưới đáy moong, chín cái máy xúc nhác trông như những con vịt bầu khó tính, hay động cựa... Những chiếc xe ban-la màu xanh lá mạ trông như con cào cào, chạy rất nhanh... Những chiếc xe gầu, màu đen trũi, trông như con kiến đất cần cù và chắc chắn...” (Trần Nhuận Minh, 2020, tr 39). Khi nhìn thấy con chóp, cậu bé liên tưởng nó “chạy nhì nhắng hình rẽ cây” hay trong cơn mưa to cậu bé thấy “dòng nước từ trên núi phóng xuống như hàng trăm con măng xà vương” (Trần Nhuận Minh, 2020, tr 53). Một lần khác khi hai ông cháu ra biển chơi, bằng kinh nghiệm thực tế, người ông đã so sánh “Dã tràng tròn như hòn bi. Còng gió thì dài như chiếc kẹo” (Trần Nhuận Minh, 2020, tr 15) để giúp đứa cháu có thể phân biệt được hai con vật này. Hay trong một lần quan sát ông mình ngủ, cậu bé nghe thấy tiếng ngáy của ông “lúc đầu còn nho nhỏ, như người rên ròi sau to dần, to dần, nghe nùng nùng như tiếng cối xay gió” (Trần Nhuận Minh, 2020, tr 49). Cũng là ông, khi bức dọc sẽ có thói quen đưa tay lên vuốt mũi một thôi một hồi khiến cho “cái mũi vốn đã to của ông cứ đồ ừng lên như quả cà chua chín. Rồi cánh tay ông như rơi xuống vai, nặng nề như một thanh gỗ lim” (Trần Nhuận Minh, 2020, tr 68)... Qua điểm nhìn trần thuật của nhân vật tôi, một thiếu niên lớp bảy, mọi sự vật, âm thanh đều như có dáng hình không xa lạ mà rất đời gần gũi, thân quen. Nó giúp cho mọi bạn đọc, đặc biệt là các em nhỏ dễ hình dung, tưởng tượng hơn về các nhân vật, sự kiện xảy ra trong câu chuyện. Đó phải chăng là lí do mà cuốn truyện đã được trích đoạn in trong sách giáo khoa tiểu học (Chương trình giáo dục 2006): *Tiếng Việt 3, tập một* (Nguyễn Minh Thuyết, Hoàng Hòa Bình và cs., 2014) và *Tiếng Việt 4, tập hai* (Nguyễn Minh Thuyết, Hoàng Cao Cương và cs., 2014), vẫn khiến cho bao thế hệ trẻ nhỏ từng reo lên vui sướng và ngân nga đọc vang một vài câu trong các trích đoạn.

Nói tới giọng điệu là nói tới “thái độ, tình cảm, lập trường tư tưởng, đạo đức của nhà văn đối với hiện tượng được miêu tả thể hiện trong lời văn quy định cách xưng hô, gọi tên,

dùng từ, sắc điệu tình cảm, cách cảm thụ xa gần, thân sơ, thành kính hay suông sã, ngợi ca hay châm biếm” (Lê Bá Hán và cs., 2009). Tác phẩm *Trước mùa mưa bão* là câu chuyện của người lớn nhưng lại được viết cho thiếu nhi. Bởi vậy, lời văn được viết kĩ lưỡng, chất lọc mà vẫn dung dị, đời thường. Sự phản ánh hiện thực về cuộc sống đầy khó khăn của người công nhân vùng mỏ qua đôi mắt trẻ thơ hiện lên thật hào hùng và dí dỏm. Với giọng kể tự nhiên, trong sáng và hài hước, cuộc sống và công việc của những người thợ mỏ nơi vùng than Cọc Sáu được tác giả ghi chép lại thật gần gũi, chân thật, vừa vật vờ nhưng cũng rất đời tư hào.

4. KẾT LUẬN

Trong hơn sáu mươi năm gắn bó với nghề viết và mảnh đất vùng than, tác giả Trần Nhuận Minh đã luôn miệt mài sáng tác để đem đến cho cuộc đời, cho mảnh đất ông yêu những vần thơ, câu chuyện về người lao động mỏ, góp phần vào nền văn hóa mỏ đặc sắc của tỉnh Quảng Ninh. Tinh thần sáng tác đó đã từng được tác giả chia sẻ “Tôi đánh cược cuộc đời vào chữ. Tôi vẫn thường nhủ lòng mình rằng, hãy sống trong chữ và nếu như có phải chết thì chết trong chữ. Nghĩa là toàn bộ tâm tư, mọi lo toan tôi dành cho sáng tác, sống với nó, trăn trở với nó (Tuần Ngọc & Đức Dương, 2023). Với những đóng góp nhiều tâm huyết cho văn thơ về người thợ mỏ, đặc biệt qua truyện vừa *Trước mùa mưa bão*, Trần Nhuận Minh xứng đáng được xem là tác giả tiêu biểu của vùng đất cần lao và người thợ mỏ Quảng Ninh. Câu chuyện *Trước mùa mưa bão* của nhà văn được viết cách đây hơn bốn mươi năm. Cho đến nay mỏ than Cọc Sáu đã có rất nhiều thay đổi, nhưng hình tượng người thợ mỏ vùng than nơi đây chắc hẳn mãi còn dư âm trong lòng bạn đọc, như âm thanh “tiếng khánh bạc” phát ra từ những nhát búa rần rỏi kia vẫn còn ngân mãi, vang mãi...

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Anh Thư. (2022). *Nhà thơ Trần Nhuận Minh, đánh cược cuộc đời mình vào chữ*. Tạp chí điện tử Văn hóa Nghệ thuật. Truy cập ngày 15/7/2023, từ: <http://vanhoa.nghethuat.vn/nha-tho-tran-nhuan-minh-danh-cuoc-cuoc-doi-minh-vao-chu.htm>
- Hoàng Thị Thu Giang. (2022). Văn học Quảng Ninh: Diện mạo và đặc điểm. *Tạp chí Khoa học (Trường Đại học Thủ đô Hà Nội)*, 65, 5-12.
- Lê Bá Hán, Trần Đình Sử & Nguyễn Khắc Phi. (2009). *Từ điển thuật ngữ văn học*. Hà Nội: Nxb Giáo dục.
- Nguyễn Minh Thuyết, Hoàng Cao Cương, Đỗ Việt Hùng, Trần Thị Minh Phương & Lê Hữu Tĩnh. (2014). *Tiếng Việt 4: Tập hai* (Tái bản lần thứ chín). Hà Nội: Nxb Giáo dục Việt Nam.
- Nguyễn Minh Thuyết, Hoàng Hòa Bình, Trần Mạnh Hưởng, Lê Thị Tuyết Mai & Trịnh Mạnh. (2014). *Tiếng Việt 3: Tập một* (Tái bản lần thứ mười). Hà Nội: Nxb Giáo dục Việt Nam.
- Trần Nhuận Minh. (2020). *Trước mùa mưa bão*. Hà Nội: Nxb Văn học.
- Tuần Ngọc & Đức Dương. (2023). *Gặp “người vùng mỏ” Trần Nhuận Minh*. Báo điện tử Pháp luật Việt Nam. Truy cập ngày 15/7/2023, từ: <https://baophapluat.vn/gap-nguoi-vung-mo-tran-nhuan-minh-post482862.html>
- Yên Khương. (2009). *Trần Nhuận Minh: “Ông tôi” là... bố vợ tôi!* Báo điện tử Thể thao & Văn hóa. Truy cập ngày 15/7/2023, từ: <https://thethaovanhoa.vn/tran-nhuan-minh-ong-toi-la-bo-vo-toi-20090315012422707.htm>